

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kết luận số 56-KL/TW ngày 21/02/2013 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2016 - 2020

Thực hiện Kết luận số 56-KL/TW, ngày 21/02/2013 của Bộ Chính trị “*về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khoá IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể*” và Chỉ thị số 19/CT-TTg, ngày 24/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ “*về đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Hợp tác xã*”, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục tổ chức quán triệt và thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 5 khoá IX, Kết luận số 56-KL/TW của Bộ Chính trị, Luật Hợp tác xã năm 2012 và các văn bản có liên quan về phát triển kinh tế tập thể; nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm thực hiện của các cấp uỷ đảng, chính quyền, đoàn thể, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; góp phần đưa kinh tế tập thể, Hợp tác xã phát triển mạnh hơn nữa, đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Phát triển kinh tế tập thể là chủ trương, chính sách lớn, quan trọng của Đảng và Nhà nước, là nhiệm vụ hết sức khó khăn, đòi hỏi các cấp uỷ đảng, chính quyền phải kiên quyết, kiên trì thực hiện trên cơ sở thực tiễn của địa phương, ngành, lĩnh vực, với quyết tâm cao, không buông lỏng trong lãnh đạo, quản lý; quá trình thực hiện phải tuân thủ Luật Hợp tác xã năm 2012 và các văn bản liên quan, đảm bảo Hợp tác xã là tổ chức kinh tế tập thể, tự chủ, tự chịu trách nhiệm, trên cơ sở bình đẳng, dân chủ, cùng có lợi. Đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể phải gắn với các kế hoạch, chương trình, dự án về phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát:

Tiếp tục đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể phù hợp với đặc điểm của địa phương và đề án tái cơ cấu nền kinh tế của tỉnh. Phấn

đầu đến năm 2020, khu vực kinh tế tập thể thực sự trở thành thành phần kinh tế quan trọng, cùng với kinh tế nhà nước ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

- Tập trung củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Liên hiệp Hợp tác xã, Hợp tác xã, Tổ hợp tác. Phần đầu đến năm 2020, tổng giá trị sản xuất của khu vực kinh tế tập thể chiếm từ 1,5 - 2% GRDP của tỉnh; không còn các Hợp tác xã tồn tại hình thức, nâng tỷ lệ Hợp tác xã khá, tốt lên trên 70%; không còn Hợp tác xã yếu kém, hoạt động hình thức. Phần đầu xây dựng mỗi ngành nghề hoạt động kinh doanh có ít nhất một mô hình Hợp tác xã điển hình tiên tiến.

- Số lượng Hợp tác xã thành lập mới: Bình quân hàng năm từ 10 - 12 Hợp tác xã, từ 10 - 15 Tổ hợp tác có chứng thực của UBND xã và 03 Liên hiệp Hợp tác xã. Trong lĩnh vực nông nghiệp phần đầu đến năm 2020 thành lập mới khoảng 30 Hợp tác xã. Khuyến khích thành lập Hợp tác xã có quy mô liên xã hoặc liên huyện, Hợp tác xã hoạt động trong các khâu thu mua, chế biến, tiêu thụ nông sản, vận chuyển rác thải nông thôn... Phần đầu đến năm 2020, toàn tỉnh có 250 Hợp tác xã, 05 Liên hiệp Hợp tác xã và 330 Tổ hợp tác có chứng thực của UBND xã.

- Phần đầu tốc độ tăng trưởng về vốn điều lệ, doanh thu bình quân giai đoạn 2016 - 2020 của Hợp tác xã tăng từ 8 - 10%/năm. Đến năm 2020, thu nhập bình quân của người lao động thường xuyên trong Hợp tác xã tăng gấp 2,5 - 3 lần so với năm 2015.

- Đảm bảo 100% Quỹ tín dụng nhân dân hoạt động kinh doanh có lãi; trong đó, có 90% trở lên xếp loại khá, giỏi; không có Quỹ tín dụng nhân dân bị thu hồi Giấy phép kinh doanh; dư nợ cho vay tăng từ 10 - 12%/năm.

- Đến năm 2020, nâng mức vốn điều lệ của Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã lên 15 tỷ đồng, hỗ trợ tích cực và thiết thực cho các Hợp tác xã vay vốn từ Quỹ, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, mở rộng sản xuất kinh doanh.

- Đến năm 2020, số lượng xã viên, người lao động tham gia các Tổ hợp tác, Hợp tác xã hàng năm tăng từ 10% trở lên; 100% cán bộ chủ chốt Hợp tác xã được bồi dưỡng bổ sung các kiến thức về Hợp tác xã và pháp luật liên quan; có từ 50% cán bộ chủ chốt Hợp tác xã được đào tạo trình độ từ sơ cấp, trung cấp; 20% cán bộ chủ chốt Hợp tác xã có trình độ cao đẳng, đại học trở lên.

- Hàng năm, mỗi huyện, thành phố có từ 1 - 2 mô hình Hợp tác xã điển hình tiên tiến.

- Có 100% Ban chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể các cấp thường xuyên được kiện toàn, nhằm tham mưu cho cấp uỷ đảng, chính quyền các giải pháp quản lý, hỗ trợ, nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể theo mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền:

- Các cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch phù hợp để tiếp tục tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết Trung ương 5 khoá IX, Kết luận số 56-KL/TW của Bộ Chính trị, Luật Hợp tác xã năm 2012 và các văn bản liên quan đến các tổ chức, cá nhân và các tầng lớp nhân dân, đảm bảo việc tuyên truyền đạt hiệu quả cao; qua đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội về phát triển kinh tế tập thể, Hợp tác xã.

- Tăng cường giới thiệu, phổ biến các mô hình Hợp tác xã kiểu mới; tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm tại các mô hình Hợp tác xã, Tổ hợp tác hoạt động hiệu quả; giới thiệu những kinh nghiệm của các tỉnh, thành phố về phát triển kinh tế tập thể... để ban quản trị, các xã viên Hợp tác xã và người dân học tập kinh nghiệm, nhân rộng mô hình.

2.2. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp uỷ đảng và người đứng đầu cấp uỷ về phát triển kinh tế tập thể:

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp uỷ đảng, người đứng đầu cấp uỷ trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khoá IX, Kết luận số 56-KL/TW của Bộ Chính trị, Luật Hợp tác xã năm 2012..., xem đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đồng thời kiểm tra, đôn đốc, việc thực hiện.

- Có biện pháp tháo gỡ những khó khăn, tạo điều kiện để giúp các tổ chức kinh tế tập thể chủ động vươn lên, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm, củng cố tổ chức, nâng cao năng lực quản lý, điều hành và hiệu quả hoạt động.

- Củng cố, kiện toàn và phát triển các tổ chức đảng, đoàn thể trong các tổ chức kinh tế tập thể theo quy định, trên cơ sở tôn trọng tính tự nguyện, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức kinh tế tập thể.

2.3. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể:

- Hội đồng nhân dân các cấp đưa nội dung kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kết luận số 56-KL/TW của Bộ Chính trị, Luật Hợp tác xã năm 2012 và các quy định pháp luật liên quan đến phát triển kinh tế tập thể vào chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm.

- Cùng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của tổ chức bộ máy, cán bộ trực tiếp tham mưu về lĩnh vực kinh tế tập thể từ tỉnh đến cơ sở để theo dõi, giám sát, tạo điều kiện cho kinh tế tập thể phát triển. Ban chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành xây dựng chương trình, kế hoạch, cơ chế, chính sách phát triển kinh tế tập thể; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; xác định rõ cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính, các cơ quan liên quan có trách nhiệm phối hợp; quan tâm đến công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện.

- Xác định rõ vị trí, nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức quản lý nhà nước về kinh tế tập thể để làm cơ sở xác định biên chế, tuyển dụng, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức làm công tác tham mưu, hoạch định chính sách phát triển kinh tế tập thể. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng và có chính sách cán bộ phù hợp, đảm bảo nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực trong phát triển kinh tế tập thể.

2.4. Hoàn thiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, cùng với việc thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012:

- Nghiên cứu, vận dụng tối đa các cơ chế chính sách của Chính phủ về ưu tiên, hỗ trợ phát triển Hợp tác xã và trên cơ sở thực tiễn địa phương, ngành, lĩnh vực để kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hoặc thay thế những cơ chế, chính sách trước đây không còn phù hợp, không hiệu quả (*nhất là cơ chế, chính sách về: đất đai, tài chính, tín dụng, khoa học - công nghệ, thị trường, đào tạo, thu hút nguồn nhân lực, hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng...*). Yêu cầu các sở, ngành, địa phương rà soát để có đề xuất cụ thể, đảm bảo phù hợp với Luật Hợp tác xã 2012 và điều kiện thực tế của địa phương, tạo điều kiện để kinh tế tập thể, Hợp tác xã, Tổ hợp tác phát triển mạnh hơn nữa, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Hợp tác xã năm 2012 và Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012; tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản lý và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã tỉnh; tăng quy mô nguồn vốn cho vay; tạo điều kiện để các Hợp tác xã, Tổ hợp tác tiếp cận được các nguồn vốn vay ưu đãi, nhằm mở rộng, đa dạng hoá hoạt động.

2.5. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của Liên minh Hợp tác xã, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, hội, hiệp hội:

- Cùng cố, nâng cao vai trò của Liên minh Hợp tác xã, phát huy vai trò là đầu mối và cầu nối giữa kinh tế tập thể với cấp uỷ đảng, chính quyền các cấp; tạo điều kiện để Liên minh Hợp tác xã tăng cường nguồn lực, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ; nghiên cứu, xây dựng chương trình phối hợp giữa Liên minh Hợp tác xã với các huyện, thành phố, sở, ngành, ngân hàng, tổ

chức tín dụng... để kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện cho kinh tế tập thể phát triển.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể, các tổ chức hội, hiệp hội xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp với các tổ chức liên quan thực hiện tốt công tác vận động nhân dân, hội viên, thành viên tự nguyện tham gia vào các Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã theo tinh thần Nghị quyết, Kết luận, Luật Hợp tác xã năm 2012 và các văn bản liên quan; đồng thời tham gia vào việc xây dựng, hoàn thiện các cơ chế chính sách, các giải pháp để phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh.

2.6. Hỗ trợ nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, xây dựng và nhân rộng mô hình Hợp tác xã kiểu mới:

- Cùng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các mô hình Hợp tác xã, Tổ hợp tác theo Luật Hợp tác xã năm 2012 và các văn bản liên quan; xây dựng đề án tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể, Hợp tác xã theo phương châm tự nguyện, phù hợp với điều kiện cụ thể; chú trọng xây dựng, nhân rộng các Hợp tác xã kiểu mới trong lĩnh vực nông nghiệp để gắn kết thực hiện tốt Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; nhân rộng các mô hình, hình thức liên kết trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông sản; quan tâm phát triển loại hình kinh tế tập thể, Hợp tác xã trong lĩnh vực dịch vụ - du lịch.

- Rà soát, đánh giá kỹ nhu cầu thành lập và tổ chức hoạt động của các Hợp tác xã *(nhất là nhu cầu đất xây dựng trụ sở, kho bãi, cơ sở chế biến, liên kết sản xuất, mở rộng thị trường, vốn phát triển sản xuất...)* để chuyển đổi các Hợp tác xã trước đây sang hoạt động theo Luật Hợp tác xã mới; hợp nhất, sáp nhập các Hợp tác xã cùng ngành nghề, cùng địa bàn để tăng cường tiềm lực tài chính và quy mô hoạt động; kiên quyết giải thể những Hợp tác xã hoạt động theo mô hình cũ, kém hiệu quả.

- Đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học, kỹ thuật mới vào sản xuất, bảo quản và chế biến nông sản; xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu hàng hoá; cung cấp thông tin, tìm kiếm thị trường, hỗ trợ các Hợp tác xã có điều kiện tham gia các hoạt động triển lãm, hội chợ, xúc tiến thương mại, giới thiệu sản phẩm ở trong và ngoài nước.

- Kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các mô hình Hợp tác xã, Tổ hợp tác hoạt động có hiệu quả; từng bước khẳng định kinh tế tập thể, Hợp tác xã là nhân tố quan trọng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ chỉ đạo các cơ quan thông tin báo chí đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính

sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất cao trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội về thực hiện chủ trương quan trọng này.

2. Đảng đoàn HĐND tỉnh chỉ đạo xây dựng và thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát việc thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012, các chủ trương, chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh.

3. Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo: các sở, ngành, địa phương tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 5 khoá IX, Kết luận số 56-KL/TW của Bộ Chính trị, Luật Hợp tác xã năm 2012 và Kế hoạch này; thực hiện các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển kinh tế tập thể đã ban hành; rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành một số cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2016 - 2020; củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực hoạt động tổ chức bộ máy, cán bộ theo dõi kinh tế tập thể; kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện, định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo Thường trực Tỉnh uỷ.

4. Các sở, ban, ngành liên quan, các cấp uỷ đảng, chính quyền địa phương trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế tập thể thuộc phạm vi mình quản lý; kịp thời kiểm tra, giám sát, báo cáo kết quả thực hiện.

5. Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Uỷ ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể tỉnh chính trị - xã hội làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, hỗ trợ, giám sát các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể. 02

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Ban Kinh tế Trung ương;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Liên minh HTX Việt Nam;
- Các ban đảng của Tỉnh uỷ;
- Đảng đoàn HĐND tỉnh;
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, MTTQ và đoàn thể tỉnh;
- Các đồng chí Tỉnh uỷ viên;
- Các huyện, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc;
- Lưu VPTU, TH.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Xuân Tiến